

Số: 24/2025/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hóa, ngày 24 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 314/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1979.

- Bị đơn: Anh Bàn Văn P, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị H và anh Bàn Văn P (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 56 ngày 30/12/2013 tại UBND xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Thống nhất có 01 người con chung là cháu Bàn Hoàng Bảo T, sinh ngày 02/11/2013. Khi ly hôn giao cháu T cho anh P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, chị H phải có nghĩa cấp dưỡng nuôi cháu T số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/ tháng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi, có khả năng lao động bình thường. Phương thức cấp dưỡng theo tháng, bắt đầu cấp dưỡng kể từ ngày 10/02/2025.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000002273808 ngày 22/11/2024 của Công ty cổ phần T1 và theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000713 ngày 25/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Anh P không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang ;
- TAND tỉnh Tuyên Quang
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã Kim Bình, huyện Chiêm Hoá ;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Tuấn Tú